TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:778/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/8/2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền
2. Ông Đoàn Văn Rỹ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07/8/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1251/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1981. (có mặt)

Địa chỉ: 15 Lô O Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đỗ Hoài Bích D, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: 287/66 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày: Ông P và bà D sống chung từ năm 2020, có giấy chứng nhận kết hôn số 68 do Uỷ ban nhân dân Phường 2, Quận 8 cấp ngày 18/8/2020. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, xảy ra nhiều mâu thuẫn,vợ chồng đã nhiều lần hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Nay ông P yêu cầu ly hôn với bà D.

Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Đỗ Thiện Minh, sinh ngày 21/11/2021. Ông P giao cho vợ nuôi con, không cấp dưỡng nuôi con vì hiện đang thất nghiệp, đang phải nuôi hai con nhỏ của vợ trước.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Bị đơn: Thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay bị đơn thống nhất ly hôn với ông P, tài sản chung, nợ chung, đồng ý việc nuôi dưỡng con là Nguyễn Đỗ Thiện Minh, sinh ngày 21/11/2021. Bà D yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con số tiền 5.000.000 đồng/tháng do hiện trẻ Minh đang bị bệnh tim cần có tiền để khám bệnh hàng tháng. Bản thân bà đang thất nghiệp, ở nhà chăm sóc con từ khi sinh nên hiện không có thu nhập. Các chi phí chăm sóc, nuôi con đều dựa vào tiền tiết kiệm của bà D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân Quận 8 thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật không vi phạm tố tụng. Yêu cầu của ông P là có căn cứ theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, đại diện viện kiểm sát cho rằng việc ông P không cấp dưỡng cho con là chưa phù hợp với quy định pháp luật, ông P cần có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con số tiền từ 1.500.000 đồng/tháng đến 2.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét đơn khởi kiện của ông Nguyễn Hồng P, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vụ án hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 8 theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Quan hệ hôn nhân: Bà D và ông P sống chung từ năm 2020 và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Ông P và bà D thuận tình ly hôn, sự tự nguyện này là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự.

[3] Con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Đỗ Thiện Minh, sinh ngày 21/11/2021. Xét thấy ông P và bà D thỏa thuận giao cho bà D nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Đối với yêu cầu cấp dưỡng việc nuôi con của bà D là phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: người không nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Hiện tại trẻ M đang ở với bà D, cháu đang bị bệnh tim. Giữa ông P và bà D không thỏa thuận được mức cấp dưỡng cho con. Bà D yêu cầu mức cấp dưỡng cho con là 5.000.000 đồng/tháng trong khi ông P có ý kiến không cấp dưỡng cho con. Việc ông P đề nghị không cấp dưỡng cho con là không phù hợp với quy định pháp luật, trong khi ý kiến của bà D yêu cầu mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng là cao so với điều kiện kinh tế của ông P. Theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 về việc quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động thì mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh là

4.680.000 đồng/tháng. Cả ông P và bà D cùng có nghĩa vụ nuôi con chung Nguyễn Đỗ Thiện M, sinh ngày 21/11/2021. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử cho rằng ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp với điều kiện nuôi con nhỏ, sức khỏe của cháu M, mức sống trung bình của xã hội.

[5] Tài sản chung: Đương sự tự xác nhận không có.

[6] Nợ chung: Đương sự tự xác nhận không có.

[7] Ông P phải chịu án phí theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1. Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P được ly hôn với bà Đỗ Hoài Bích D.

1.2. Con chung: Có một con là Nguyễn Đỗ Thiện M, sinh ngày 21/11/2021. Giao cho bà Đỗ Hoài Bích D trực tiếp nuôi con là Nguyễn Đỗ Thiện M, sinh ngày 21/11/2021. Ông Nguyễn Hồng P có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng cho con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động.

Trường hợp bên có nghĩa vụ giao tiền chậm thực hiện thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

1.3. Tài sản chung: Đương sự tự xác nhận không có.

1.4. Nợ chung: Đương sự tự xác nhận không có.

2. Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ông P phải chịu là 300.000 đồng, án phí nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng. Tổng cộng là 600.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017798 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông P phải nộp án phí số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM
- VKSND Q.8
- Chi cục THADS Quận 8
- UBND Phường 2, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.
- Các đương sự.
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Giàu